

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2023 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 15/TTr-STP ngày 12/01/2023 về việc ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác Tư pháp năm 2023 tỉnh Thanh Hóa

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 Quyết định;
- Bộ Tư pháp (để b/cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 312 /QĐ-UBND ngày 19 /01 /2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

Năm 2023 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025). Tình hình trong nước, trong tỉnh có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, trên cơ sở bám sát và tập trung thực hiện hiệu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 327/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Tỉnh Thanh Hóa đang có bước phát triển toàn diện trên các lĩnh vực, đã khẳng định vai trò, tạo được vị thế và uy tín; nhiều dự án lớn, trọng điểm đã được khởi công xây dựng sẽ mở ra thời cơ và nguồn lực quan trọng để thúc đẩy sự phát triển của tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Trên cơ sở chương trình công tác của Bộ Tư pháp và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2023 với những nhiệm vụ trọng tâm sau đây.

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục chỉ đạo ngành Tư pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 327/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh ban hành về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và Chương trình công tác năm 2023 của Bộ Tư pháp. Chú trọng công tác tổ chức thi hành pháp luật, các vấn đề liên quan đến cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật của tỉnh về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ...

- Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp tục đổi mới, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện hiệu quả các giải pháp trong Chương trình công tác tư pháp năm 2023. Tăng cường công tác phối hợp giữa

Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở. Kịp thời có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của Ngành Tư pháp, đặc biệt là công tác tư pháp ở cơ sở. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác năm 2023.

2. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Bảo đảm tiến độ và chất lượng công tác thẩm định, tham gia ý kiến văn bản; trong đó chú trọng tới tính hợp pháp, tính khả thi và tính thống nhất của văn bản do tỉnh ban hành; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính, thẩm quyền ban hành trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh theo quy định tại các văn bản Luật bảo đảm đúng thời gian quy định. Tham mưu giải quyết kịp thời, hiệu quả các vụ việc pháp luật cụ thể thuộc thẩm quyền của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra văn bản, đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định, có chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất trên địa bàn tỉnh kỳ 2019 - 2023. Tiếp tục rà soát các quy định pháp luật không còn phù hợp, chồng chéo hoặc chưa đầy đủ, gây vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội, việc thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức.

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện rà soát văn bản, xử lý kết quả rà soát văn bản. Tập trung rà soát văn bản trong các lĩnh vực gắn với giải pháp chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các luật được ban hành để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát, đánh giá việc tổ chức thi hành pháp luật nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của nhân

dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của năm 2023, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023. Tổ chức tổng kết việc thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho các sở, ngành, địa phương; tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và thực hiện công tác truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và Chỉ số B1.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 12/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; nhất là trách nhiệm được giao trong công tác PBGDPL theo hướng gắn kết giữa PBGDPL và xây dựng, thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

- Thực hiện tốt Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL.

- Thực hiện có hiệu quả các Đề án mới về PBGDPL do Thủ tướng chính phủ ban hành trong năm 2022, gồm: Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác

động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; Đề án "Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL"; Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"; Đề án "Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028".

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL. Về nội dung, chú trọng thực hiện truyền thông các chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Về hình thức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, tổ chức vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, phát huy vai trò của mạng xã hội, các phương tiện truyền thông, báo chí, các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở... tham gia PBGDPL. Tham mưu tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để lan toả tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, đưa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực trong ứng xử của các chủ thể trong xã hội.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ số hóa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC trong lĩnh vực trên môi trường điện tử phù hợp chủ trương chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số; đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024; tiếp tục triển khai Đề án "Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy

báo tử để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử”.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó trọng tâm là nhiệm vụ nghiên cứu giải quyết giấy tờ quốc tịch, hộ tịch cho người không quốc tịch, người chưa xác định được quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh về nhân thân, người di cư tự do đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước La Hay số 33; các nhiệm vụ có liên quan đến công tác nuôi con nuôi được xác định tại Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030.

- Tăng cường xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp, bảo đảm thông tin Lý lịch tư pháp luôn được cập nhật đầy đủ, kịp thời. Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu Lý lịch tư pháp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng, quản lý Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản có liên quan; sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án; chú trọng công tác hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm. Tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản.

- Nắm bắt tình hình triển khai, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/03/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Chỉ thị số

40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản...

- Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thi hành án hành chính. Tổ chức tổng kết thi hành Luật Luật sư; tổng kết thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tư vấn pháp luật; tổng kết việc thực hiện Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các nội dung Trợ giúp pháp lý trong Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017: tập trung vào thực hiện vụ việc Trợ giúp pháp lý, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng, nâng cao chất lượng, hiệu quả vụ việc Trợ giúp pháp lý và kỹ năng Trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện TGPL; tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công tác truyền thông về Trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành trong thực hiện Trợ giúp pháp lý, đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng được Trợ giúp pháp lý; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về Trợ giúp pháp lý. Theo dõi, tổ chức thực hiện đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc Trợ giúp pháp lý, đánh giá hiệu quả vụ việc Trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công.

- Hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Trợ giúp pháp lý; nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp chất lượng Trợ giúp pháp lý; nâng cao năng lực của hệ thống Trợ giúp pháp lý để người dân dễ tiếp cận.

7. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng; thi đua khen thưởng

- Thực hiện nghiêm Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ

cho đội ngũ công chức, viên chức trong toàn Ngành đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp và tỉnh Thanh Hóa phát động và các hoạt động kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Sở Tư pháp Thanh Hóa (17/5/1983-17/5/2022); thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua; gắn việc thực hiện các phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật. Thực hiện tốt nhiệm vụ Sở Tư pháp là thành viên Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất, thanh tra các tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật và lĩnh vực do ngành Tư pháp quản lý có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các phòng, đơn vị theo quy định.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

9. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

- Đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của ngành; nâng cấp, triển khai và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng chuyên ngành.

- Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Sở, ngành Tư pháp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp; Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, tập trung vào việc chuyển đổi số ở các lĩnh vực công chứng, chứng thực, hồ sơ dữ liệu hộ tịch.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023, ngành Tư pháp thực hiện có hiệu quả các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hiệu lực, quyết liệt trong chỉ đạo

điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn Ngành, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. Chú trọng đầu tư nguồn lực để đẩy mạnh việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong Sở, ngành Tư pháp; thực hiện đồng bộ, có hệ thống các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tư pháp.

4. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở; kịp thời báo cáo, tham mưu các giải pháp đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Bộ, Ngành.

5. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi có sai phạm; đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao, sáng tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các hoạt động của Sở, ngành Tư pháp và truyền thông chính sách; kịp thời chia sẻ cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ được giao phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo và kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp cần thiết bảo đảm thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và Chương trình này, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi văn bản Chủ tịch UBND tỉnh (qua) Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.